

Biểu 02-TH-ĐN

Ban hành theo Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT

ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 30 tháng 10 năm báo cáo

BÁO CÁO THỐNG KÊ GIÁO DỤC TIỂU HỌC

Kỳ đầu năm học: 2024-2025

(Có đến 30 tháng 9 năm báo cáo)

Đơn vị báo cáo:

Tiểu học Phạm Trấn

Đơn vị nhận báo cáo:

Phòng GD&ĐT Gia Lộc

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mã Số	Tổng số	Công lập	Tư thực
	A	B	C	1	2	3
I	Trường					
1.1	Tổng số trường	trường	01	1	1	
	Chia ra theo vùng:					
	- Trung du, đồng bằng, thành phố	trường	02	1	1	
	+ Trường có từ 28 lớp trở lên	trường	03			
	+ Trường có từ 27 lớp trở xuống	trường	04	1	1	
	- Miền núi, vùng sâu, hải đảo	trường	05			
	+ Trường có từ 19 lớp trở lên	trường	06			
	+ Trường có từ 18 lớp trở xuống	trường	07			
	Trong đó:					
	- Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1		08	1	1	
	- Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2	trường	09			
	- Trường dạy học 2 buổi trong ngày	trường	10	1	1	
	- Trường phổ thông dân tộc bán trú cấp tiểu học	trường	11			
	- Trường chuyên biệt dành cho người khuyết tật	trường	12			
	- Trường có dưới 20 học sinh khuyết tật học hòa nhập	trường	13	1	1	
	- Trường có từ 20 học sinh khuyết tật trở lên học hòa nhập	trường	14			
	- Trường có 5 điểm trường trở lên ngoài điểm trường chính	trường	15			
	- Trường có tổ chức học trực tuyến	trường	16			
	- Trường có sử dụng máy tính cho dạy học	trường	17	1	1	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mã Số	Tổng số	Công lập	Tư thực
	A	B	C	1	2	3
	- Trường có khai thác Internet cho dạy học	trường	18	1	1	
	- Trường có điện (điện lưới)	trường	19	1	1	
	- Trường có nguồn nước sạch	trường	20	1	1	
	- Trường có nước uống	trường	21	1	1	
	- Trường có công trình vệ sinh	trường	22	1	1	
	- Trường có chương trình giáo dục vệ sinh đôi tay	trường	23	1	1	
	- Trường có chương trình giáo dục cơ bản về giới tính, phòng chống bạo lực, xâm hại; cung cấp kiến thức về HIV.	trường	24	1	1	
	- Trường có cơ sở hạ tầng, tài liệu học tập, môi trường học tập phù hợp và tiếp cận với học sinh khuyết tật	trường	25	1	1	
	- Trường có bộ phận làm công tác tư vấn học đường	trường	26	1	1	
	- Trường có kế hoạch giáo dục phòng, chống thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu	trường	27	1	1	
1.2	Số điểm trường	điểm	28			
II	Lớp	lớp	29	16	16	
	Chia ra :					
	- Lớp 1	lớp	30	3	3	
	- Lớp 2	lớp	31	3	3	
	- Lớp 3	lớp	32	3	3	
	- Lớp 4	lớp	33	3	3	
	- Lớp 5	lớp	34	4	4	
	Trong đó					
	- Lớp học 2 buổi/ngày	lớp	35	16	16	
	- Lớp học bán trú trong trường PTDT bán trú	lớp	36			
	- Lớp học trong trường chuyên biệt dành cho người khuyết tật	lớp	37			

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mã Số	Tổng số	Công lập	Tư thực
	A	B	C	1	2	3
	- Lớp ghép	lớp	38			